TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2017/HSST
Ngày 15/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Văn Năm.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Đỗ Thị Viện.
2. Ông Nguyễn Đức Anh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Trọng Đạt - Cán bộ Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, Toà án nhân dân quận Đồ Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Hoàng Gia T, sinh năm 1984, ĐKTT: Tổ B, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; con ông Hoàng Gia S, sinh năm 1960 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22-7-2017, đến ngày 24-7-2017 chuyển tạm giam; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ, ngày 21-7-2017, Hoàng Gia T đi taxi từ đường S, phường N, quận Đ đến đường L, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những ai có nhu cầu. Khi đến đường L, T xuống xe đi vào ngõ đối diện trường Đại học Hàng Hải thì gặp một người đàn ông không quen biết, T hỏi mua 850.000 đồng ma túy đá. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho T 01 túi nilon chứa ma túy đá. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ ra đầu ngõ lên xe taxi về nhà. Về đến nhà, T chia số ma túy mua được vào 03 túi nilon gồm 02 túi có kích thước 7cm x 4cm, 01 túi có kích thước 1,5cm x 2cm. Sau đó, T bỏ 01 túi ma túy có kích thước 7cm x 4cm ra sử dụng cho bản thân, còn lại một ít

ma túy trong túi này và 01 túi ma túy có kích thước 7cm x 4cm T cất giấu ở gầm bàn gỗ trong phòng ngủ của T, còn 01 túi có kích thước 1,5cm x 2cm T cho vào túi bên phải phía trước quần soóc T đang mặc. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, Vũ Minh T (Tên gọi khác là M), sinh năm 1970, trú tại: Số 266 L, quận Đ cùng anh Hoàng Đình N.A, sinh năm 1998, địa chỉ: Tổ H, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng đến trước cửa nhà T, Vũ Minh T bảo T: "Để cho anh ba trăm" và đưa cho T 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, T hiểu Vũ Minh T muốn mua 01 túi nilon ma túy với giá 300.000 đồng. T cầm tiền và lấy 01 túi ma túy có kích thước 1,5cm x 2cm ở túi quần đang mặc đưa cho Vũ Minh T, Vũ Minh T cùng N.A đi về. Hồi 14 giờ cùng ngày, tại đường N, phường N, quận Đ, Công an quận Đồ Sơn bắt quả tang Vũ Minh T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần soóc của Vũ Minh T đang mặc 01 túi nilon có kích thước 1,5cm x 2cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, Vũ Minh T khai nhận là ma túy đá vừa mua của T. Đến khoảng 15 giờ, cùng ngày Công an quận Đồ Sơn đến khám xét khẩn cấp nơi ở của T, T lo sợ bị phát hiện nên đã lấy 02 túi nilon chứa ma túy cất giấu ở gầm bàn trong phòng ngủ đi ra cửa lách dùng tay phải ném qua bức tường giữa nhà T và nhà ông Nguyễn Thành K, sinh năm 1944 (tiếp giáp với nhà T) sang sân sau nhà ông K thì bị phát hiện và thu giữ tại phòng ở của T 03 vỏ túi nilon màu trắng có kích thước 1,5cm x 2cm, thu giữ tại sân phía sau nhà ông K 02 túi nilon có kích thước 7cm x 4cm bên trong có chứa tinh rắn màu trắng do T ném sang. Trong quá trình khám xét, T tự nguyện giao nộp 300.000 đồng gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng là số tiền T thu được do bán ma túy cho Vũ Minh T.

Kết luận giám định số 918/KLGĐ ngày 24-7-2017 của Phòng K ỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon thu của Vũ Minh T là ma túy, có khối lượng 0,1793 gam, là loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 919/KLGĐ ngày 24-7-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 02 túi nilon thu được tại chỗ ở của Hoàng Gia T là ma túy, có khối lượng 0,1620 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố T về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, với tổng trọng lượng là 0,3413 gam Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm, xử phạt bị cáo T từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo khó khăn;

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định thu của Vũ Minh T, 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định và 01 phong bì niêm phong 03 vỏ túi nilon thu của Hoàng Gia T;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng mà T thu được từ việc bán ma túy cho Vũ Minh T;

Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của Hoàng Gia T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ : Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 21-7-2017, tại Tổ N, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng, T đã có hành vi bán trái phép 0,1793 gam Methamphetamine cho Vũ Minh T và tàng trữ 0,1620 gam Methamphetamine nhằm bán trái phép cho người khác. Tổng trọng lượng Methamphetamine mà T đã bán trái phép và tàng trữ nhằm bán trái phép cho người khác là 0,3413 gam Methamphetamine. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận T phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý . Hiện nay, tình hình tội phạm ma tuý trên cả nước nói chung và trên địa bàn quận Đồ Sơn nói riêng diễn biến hết sức phức tạp, với những thủ đoạn tinh vi và liều lĩnh. Do vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục chung, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi bị bắt giữ và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng. Việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là không có khả năng thực hiện được, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định thu của Vũ Minh T, 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định và 01 phong bì niêm phong 03 vỏ túi nilon thu của Hoàng Gia T cần tịch thu tiêu hủy, theo điểm a, c khoản 1 Điều 41của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 300.000 đồng mà T thu được từ việc bán ma túy cho Vũ Minh T cần tịch thu sung quỹ nhà nước, theo điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với Vũ Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1793 gam Methamphetamine nhưng Vũ Minh T chưa có tiền án đối với các tội về ma túy, trọng lượng ma túy Vũ Minh T tàng trữ chưa đủ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 194 của Bộ luật Hình sự nên Công an quận Đồ Sơn đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Minh T là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này; ngoài lời khai của T, không có chứng cứ nào khác về đối tượng này nên Công an quận Đồ Sơn không có cơ sở lập hồ sơ xử lý trước pháp luật là có căn cứ.

Đối với anh Hoàng Đình N.A đi cùng Vũ Minh T đến nhà T mua ma tuý nhưng anh N.A không biết việc Vũ Minh T mua ma túy của T nên Công an quận Đồ Sơn không xử lý là đúng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Gia T phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, Điều 33 và điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Hoàng Gia T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 22-7-2017.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 41của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định thu của Vũ Minh T, 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định và 01 phong bì niêm phong 03 vỏ túi nilon thu của Hoàng Gia T, thể hiện tại Biên bản mở niêm phong bàn giao đồ vật, tài sản bị tạm giữ ngày 11-10-2017, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 41của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng thu của Hoàng Gia T, thể hiện tại Biên lai thu tiền số AA/2010/6147 ngày 11-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- CA quận Đồ Sơn;
- Phòng cảnh sát THAHS và HTTP;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- THA dân sự;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Năm